

Số: 09/2026/CBTT-VĐ
No: 09/2026/CBTT-VD

Hung Yên, ngày 18 tháng 04 năm 2026
Hung Yen, April 18, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchanges*

- Tên Công ty/Name of Company:** Công ty cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng/ *Vu Dang Investment & Trading Joint Stock Company*
 - Mã chứng khoán/Stock code: SVD
 - Địa chỉ/Address: Cụm Công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam./ *Dong Phong Industrial Zone, Dong Quan Village, Hung Yen Province, Vietnam.*
 - Điện thoại/Tel: 0903 022 222
 - Email: ctvudang@vudang.vn
- Nội dung thông tin công bố/ Contents of disclosure:**
Báo cáo thường niên năm 2025/ *Annual report 2025*
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04/2026 tại đường dẫn: <https://www.vudang.vn/> / This information was published on the company's website on April 18, 2026 as in the link: <https://www.vudang.vn/>**

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CÔNG TY
LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



VŨ TUẤN PHƯƠNG
VU TUAN PHUONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



VUDANG., JSC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI VŨ ĐĂNG

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI VŨ ĐĂNG**

Năm báo cáo 2025

Hưng Yên, tháng 4 năm 2026



MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	3
I. THÔNG TIN CHUNG.....	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Quá trình hình thành và phát triển:	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5. Chiến lược kinh doanh	6
6. Các rủi ro	8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025.....	10
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2025	10
2. Tổ chức và nhân sự	11
3. Tình hình đầu tư	15
4. Tình hình tài chính	15
5. Cơ cấu cổ đông.....	16
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	18
III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	19
1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025	19
2. Tình hình tài chính	20
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	21
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	21
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	22
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty ...	22
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	22
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty	22
2. Đánh giá của Hội Đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	23
3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT.....	23
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	23
1. Hội đồng quản trị.....	23
2. Ban kiểm soát	26

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.....	27
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	28
1. Ý kiến kiểm toán.....	28
2. Báo cáo tài chính.....	28

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BHTN	: Bảo hiểm thất nghiệp
BHXH	: Bảo hiểm xã hội
BHYT	: Bảo hiểm y tế
BKS	: Ban kiểm soát
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CBTT	: Công bố thông tin
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
ĐVT	: Đơn vị tính
GCN	: Giấy chứng nhận
GPXD	: Giấy phép xây dựng
HĐQT	: Hội đồng quản trị
HOSE	: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
HĐLĐ	: Hợp đồng lao động
SGDCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
SVD	: Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
TP.HCM	: Thành phố Hồ Chí Minh
UBCK	: Ủy ban Chứng khoán
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng
- Tên tiếng anh: Vu Dang Investment & Trading Joint Stock Company
- Tên viết tắt: VuDang.,JSC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600986828 cấp lần đầu ngày 05/04/2013 tại Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 02/06/2025 tại Sở Tài chính tỉnh Thái Bình.
- Vốn điều lệ: 276.059.080.000 đồng
- Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Số điện thoại: 0903.022.222
- Website: <https://vudang.vn/>
- Mã cổ phiếu: SVD Sàn giao dịch: HOSE

2. Quá trình hình thành và phát triển:

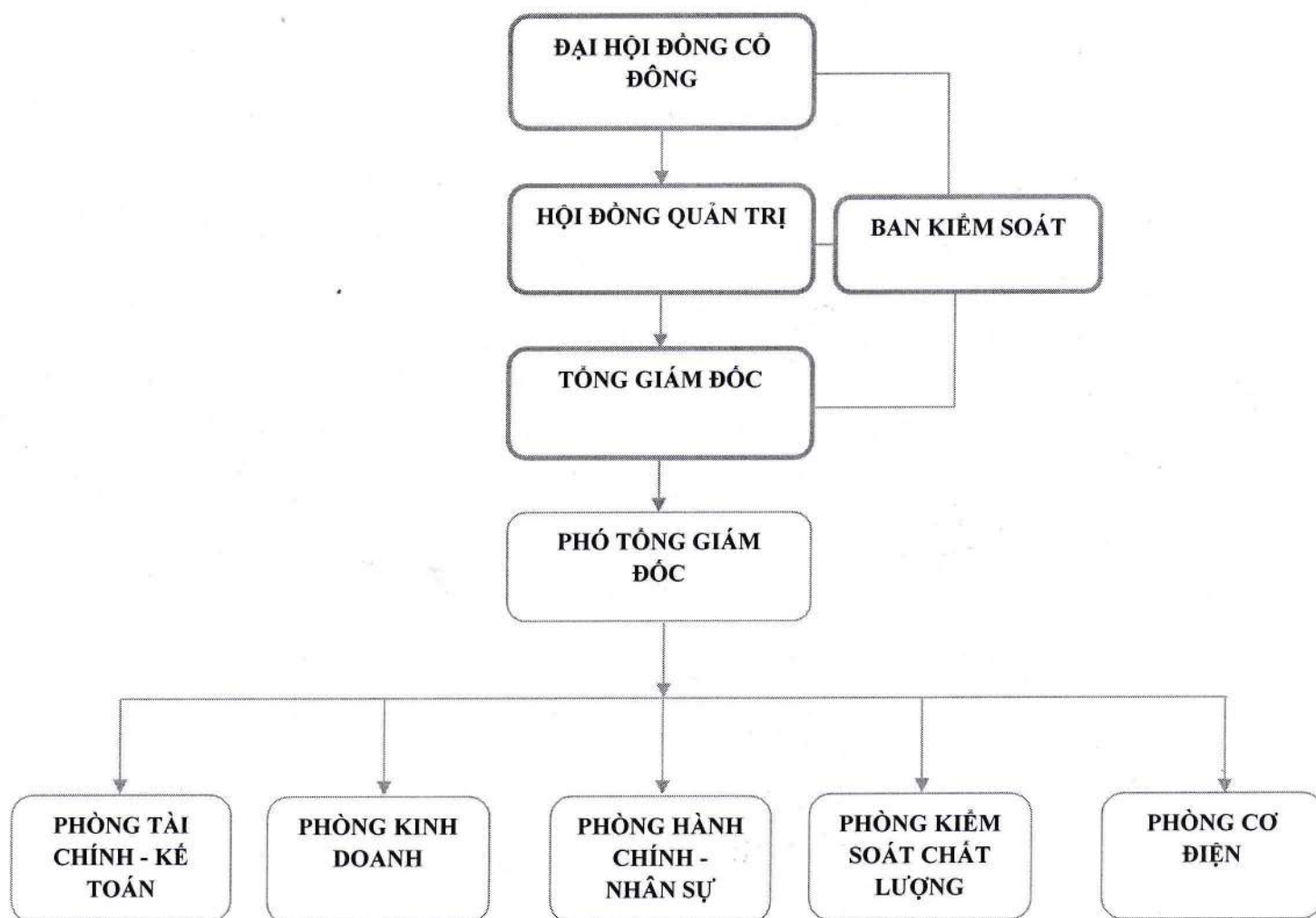
- Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng được thành lập ngày 05/04/2013 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0600986828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp với vốn điều lệ ban đầu là 05 tỷ đồng.
- Ngày 11/04/2018, Công ty nhận được Giấy phép xây dựng số 29/2018/GPXD và Giấy phép xây dựng số 13/2019/GPXD của Sở Xây dựng tỉnh Thái Bình chấp thuận cho Công ty thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sợi tại Cụm Công nghiệp Đông Phong, xã Đông Phong, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là Cụm công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên). Ngày 01/01/2019, công ty chính thức đi vào hoạt động với công suất là 3.431 tấn sợi/năm.
- Ngày 19/12/2019, Công ty nhận được quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi tại Cụm Công nghiệp Đông Phong, xã Đông Phong, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là Cụm công nghiệp Đông Phong, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên), nâng công suất lên 9.438 tấn sợi/năm, tăng 2,75 lần so với công suất ban đầu. Đến nay, dự án đã hoàn tất và đi vào hoạt động.
- Ngày 02/02/2021, Mã chứng khoán SVD của Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.
- Hiện nay công ty đã đạt quy mô vốn điều lệ 276.059.080.000 đồng. Trong quá trình phát triển, Công ty đã tạo được tiếng vang tốt, không chỉ đối với đối tác khách hàng mà còn tạo được uy tín tốt đối với nhân dân địa phương và nhà đầu tư.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh
 - + Sản xuất sợi
 - + Bán buôn bông các loại
 - + Kinh doanh thương mại thép, vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng
- Địa bàn kinh doanh: Cung cấp cho thị trường nội địa.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hiện tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



❖ **Đại hội đồng cổ đông:**

- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm họp một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc có thể gia hạn nhưng không quá sáu tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông có quyền xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty, quyết định tổ chức lại hoặc giải thể công ty và thông qua định hướng phát triển của Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị hoạt động của Công ty, quyết định các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đề xuất chính sách trả cổ tức và các vấn đề quan trọng khác trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Đứng đầu HĐQT là Chủ tịch HĐQT. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch và các thành viên HĐQT thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.

❖ **Ban kiểm soát**

- Ban kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng Quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Tổng Giám đốc; Trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

❖ **Tổng giám đốc**

- Tổng Giám đốc được HĐQT bổ nhiệm có quyền và nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo quy chế hoạt động của HĐQT.

- Giúp việc cho Tổng Giám đốc là Ban điều hành gồm có các Phó Tổng Giám đốc, và Kế toán trưởng. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm năm và có thể được tái bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ **Các phòng ban khác**

- Trực tiếp thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn theo sự chỉ đạo trực tiếp của các Trưởng Phòng ban và Ban điều hành; Thực hiện công tác kinh doanh và hỗ trợ công tác sản xuất.

- Thực hiện công tác quản lý và nhiệm vụ cụ thể của từng phòng/ban theo quy chế hoạt động của Công ty. Đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nội dung công việc theo kế hoạch đề ra.

5. Chiến lược kinh doanh

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Nâng cao hiệu quả kinh doanh và tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông. Duy trì ngành

ngành cốt lõi của Công ty, đồng thời đầu tư có chọn lọc một số lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng cao.

- Đa dạng hóa và mở rộng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm và khai thác các thị trường mới cũng như các tệp khách hàng tiềm năng.
- Đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị; Ứng dụng số hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu suất, năng lực cạnh tranh.
- Phát triển doanh nghiệp từ nguồn vốn huy động của các cá nhân, tổ chức, ngân hàng, quỹ đầu tư... cải thiện công tác quản lý tài chính để đảm bảo sự phát triển bền vững.

❖ Chiến lược phát triển trung dài hạn:

- Đầu tư vào công nghệ sản xuất xanh, bảo vệ môi trường và sử dụng năng lượng tái tạo. Các nhà máy sẽ được cải tiến để đáp ứng các tiêu chuẩn xanh, bền vững, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và tăng cường hiệu quả sử dụng tài nguyên.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tạo ra một đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, sáng tạo và đáp ứng được yêu cầu của công ty. Đẩy mạnh các chương trình đào tạo và phát triển nghề nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng sáng tạo của nhân viên.
- Huy động nguồn vốn từ các quỹ đầu tư, tập đoàn tài chính, ngân hàng và các tổ chức kinh tế có tiềm lực mạnh, đồng thời hỗ trợ chiến lược phát triển dài hạn từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cân đối giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay nhằm giảm rủi ro tài chính, gia tăng hiệu suất hoạt động.
- Hoàn thiện các hệ thống Quản trị tài chính, Quản trị vận hành và Quản trị rủi ro theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả để đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

❖ Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động, hướng tới các biện pháp bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tái tạo, khai thác hiệu quả các nguồn năng lượng và nguồn nước, đảm bảo đạt được các tiêu chí phát triển bền vững.
- Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, phòng chống bão lụt, an toàn vệ sinh thực phẩm, và an toàn lao động nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra an toàn và hiệu quả.
- Nâng cao đời sống của từng người lao động từ công ăn việc làm, mức thu nhập ổn định và các hoạt động chương trình đời sống tinh thần, giải trí. Hướng ứng các chương trình xã hội với ngành, địa phương, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, hỗ trợ xây nhà tình thương cho công nhân...

❖ Định hướng thực hiện

- Về nguồn vốn: Đa dạng hóa nguồn vốn, đảm bảo chi phí vốn ở mức thấp, cân đối sử dụng vốn an toàn và hiệu quả.
- Về nguồn lực dự kiến: Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo; Xây dựng văn hóa doanh nghiệp rõ nét, nâng cao ý thức và kỷ luật người lao động, tăng năng suất lao động.
- Về kinh doanh: Bám sát diễn biến thị trường, linh hoạt trong xử lý tình huống, đa dạng thị trường tiêu thụ và khách hàng.
- Về công nghệ: Thường xuyên cập nhật công nghệ sản xuất mới với hiệu suất cao, sử dụng năng lượng thấp, tính năng tự động hóa cao.
- Về quản trị điều hành: Nâng cao năng lực quản trị điều hành, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, ban hành các quy chế quy trình rõ ràng, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả, bền vững.

6. Các rủi ro

➤ Rủi ro kinh tế

Rủi ro kinh tế là một trong những thách thức quan trọng có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của công ty. Biến động kinh tế vĩ mô, bao gồm lạm phát, suy thoái kinh tế, thay đổi tỷ giá hối đoái và biến động giá nguyên liệu đầu vào, có thể tác động trực tiếp đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của doanh nghiệp. Ngoài ra, các chính sách tiền tệ, tài khóa của Chính phủ, đặc biệt là lãi suất và thuế suất, cũng có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận vốn và kế hoạch mở rộng sản xuất của công ty.

Bên cạnh đó, sự cạnh tranh gia tăng trong ngành sản xuất sợi, cùng với những thay đổi trong xu hướng tiêu dùng và nhu cầu thị trường, có thể tạo ra áp lực lớn đối với doanh thu và thị phần của công ty.

Biện pháp: Công ty cần có chiến lược quản lý tài chính linh hoạt, kiểm soát chi phí hiệu quả, đa dạng hóa nguồn cung ứng và tìm kiếm thị trường tiềm năng nhằm duy trì sự ổn định và tăng trưởng bền vững.

➤ Rủi ro pháp lý

Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, đã trở thành Công ty đại chúng, tiến hành niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, vì vậy, pháp luật và các chính sách của nước ta thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế. Doanh nghiệp đang trong quá trình hoạt động luôn phải đối mặt với các rủi ro biến động chính sách và quy định pháp luật. Mỗi sự thay đổi của chính sách pháp luật của nhà nước

đều tác động ít nhiều đến quá trình thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Biện pháp: Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

➤ **Rủi ro tín dụng, lãi suất**

* Rủi ro tín dụng:

Rủi ro tín dụng phát sinh khi khách hàng hoặc đối tác kinh doanh không có khả năng thanh toán các khoản nợ đúng hạn, ảnh hưởng đến dòng tiền và hoạt động tài chính của công ty.

Biện pháp: Công ty đã thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro tín dụng thông qua việc đánh giá năng lực tài chính của khách hàng, theo dõi hạn mức tín dụng và thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ kịp thời. Bên cạnh đó, công ty cũng có chính sách trích lập dự phòng nợ xấu để giảm thiểu tác động tiêu cực khi có khách hàng không thể thanh toán.

* Rủi ro lãi suất:

Lãi suất luôn đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Các biến động về lãi suất có thể làm gia tăng chi phí vay vốn và từ đó tác động đến chi phí vận hành và kết quả hoạt động của doanh nghiệp. Bất kỳ sự gia tăng lãi suất nào trong thời gian tới cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí vay do đó ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Biện pháp: Công ty luôn chủ động cập nhật thông tin về thay đổi lãi suất và tỷ giá để có những quyết định phù hợp với nguồn vay vốn của công ty.

➤ **Rủi ro nguyên vật liệu**

Với lĩnh vực sản xuất sợi, bông là nguyên liệu đầu vào chiếm tỷ trọng 70% giá thành sợi thành phẩm. Tuy nhiên, bông là sản phẩm nông nghiệp do đó chất lượng, số lượng và giá cả bông phụ thuộc và vụ mùa, thời tiết, chính sách điều tiết sản lượng cung ứng của các khu vực lớn trên thế giới như Trung Quốc, Mỹ, Châu Phi.....Trong khi đó sản lượng sản xuất bông hiện nay của Việt Nam là thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu cung cấp nguồn nguyên liệu cho ngành dệt may. Nguồn nguyên liệu của ngành chủ yếu vẫn phải nhập khẩu, kéo theo hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành cũng như Công ty phụ thuộc nhiều vào thị trường cung cấp nguồn nguyên liệu của nước ngoài.

Biện pháp: Công ty đã chủ động tìm kiếm, mở rộng nguồn cung cấp nguyên vật liệu để không phụ thuộc quá nhiều vào bất kỳ nhà cung cấp nào. Nhà cung cấp của Công ty đều là các đơn vị cung cấp bông uy tín trên thị trường, đảm bảo nguồn nguyên liệu cả về chất lượng lẫn số lượng.

Ngoài ra, Công ty cũng chủ động điều chỉnh giá bán theo sự biến động của giá nguyên vật liệu tại từng thời điểm khác nhau, đảm bảo sự biến động giá của nguyên vật liệu không gây ảnh hưởng tiêu cực đến lợi nhuận của Công ty.

➤ **Rủi ro cạnh tranh**

Rủi ro cạnh tranh là rủi ro mất khả năng cạnh tranh của của doanh nghiệp trên thị trường. Trong những năm gần đây, Việt Nam là một trong rất ít các quốc gia tại châu Á đã mở rộng hoạt động sản xuất của ngành kéo sợi. Không chỉ có các nhà đầu tư nước ngoài như Texthong Group (Hong Kong), Kyung Bang Việt Nam (Hàn Quốc), Itochu (Nhật Bản) mà các doanh nghiệp lớn trong nước như Vinatex, Đại Cường, Phú Bài, Thiên Nam cũng đã tăng vốn đầu tư vào ngành công nghiệp này. Hầu hết các doanh nghiệp xuất khẩu phần lớn lượng sợi sản xuất ra. Vì vậy, tình hình cạnh tranh về giá bán ngày càng gay gắt, đặc biệt là trong bối cảnh nhu cầu thị trường thế giới phục hồi chậm. Không chỉ thế, việc các hiệp định thương mại tự do được ký kết và có hiệu lực không chỉ tạo ra cơ hội mà cũng thêm nhiều thách thức đối với các doanh nghiệp dệt may do họ phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các doanh nghiệp mới (cả trong nước và nước ngoài) thành lập hoặc mở rộng nhà máy tại Việt Nam để được hưởng lợi ích từ các hiệp định này. Ngoài ra, sự phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu và yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn môi trường, truy xuất nguồn gốc cũng làm gia tăng áp lực cạnh tranh đối với các doanh nghiệp trong ngành.

Biện pháp: Công ty đã thực hiện đầu tư máy móc hiện đại, đào tạo đội ngũ lao động lành nghề và áp dụng các biện pháp kiểm soát chặt chẽ chất lượng cũng như chi phí, đồng thời xây dựng chiến lược marketing hiệu quả để giữ vững và mở rộng thị phần.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2025

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH thực hiện
1	Doanh thu thuần	342.459.873.057	305.000.000.000	317.200.853.038	-7,4%	104%
2	Lợi nhuận sau thuế	13.594.782.332	2.000.000.000	1.282.737.514	-90,6%	64,1%

(Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

- Trong năm 2025, mặc dù chịu sự ảnh hưởng từ bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động, Công ty đã đạt được những kết quả khả quan trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhờ sự nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể cán bộ, người lao động. Công ty đã chủ động

điều chỉnh chính sách giá bán duy trì thị phần và mối quan hệ với khách hàng truyền thống, ổn định doanh thu và lợi nhuận; đồng thời tăng cường kiểm soát chuỗi cung ứng, đảm bảo nguồn nguyên vật liệu đầu vào và điều chỉnh tồn kho phù hợp với nhu cầu diễn biến của thị trường.

Bên cạnh đó, Công ty tập trung gia tăng tỷ trọng các đơn hàng có biên lợi nhuận cao, đáp ứng tốt các yêu cầu về chất lượng. Công ty cũng liên tục mở rộng danh mục khách hàng, thu hút thêm các đối tác tiềm năng; đồng thời triển khai tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm theo hướng tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu suất sản xuất, qua đó góp phần đạt được kết quả kinh doanh tích cực trong năm.

- Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn chịu nhiều tác động tiêu cực từ bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động như nhu cầu thị trường suy giảm, lạm phát duy trì ở mức cao, đứt gãy chuỗi cung ứng và xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng tại một số thị trường chủ lực ảnh hưởng đáng kể đến tình hình tiêu thụ sản phẩm.

So với các chỉ tiêu và mục tiêu kế hoạch năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra thì chỉ tiêu về doanh thu đạt 317,2 tỷ đồng, vượt mức kế hoạch đề ra, cho thấy Công ty đã duy trì được quy mô doanh thu trong điều kiện thị trường khó khăn. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 1,3 tỷ đồng, đạt 64,1% so với kế hoạch.

So với năm 2024, doanh thu thuần giảm 7,4% trong khi lợi nhuận sau thuế giảm mạnh 90,6%. Nguyên nhân chủ yếu do biên lợi nhuận bị thu hẹp do Công ty ưu tiên chiến lược giữ đơn hàng và sản lượng, trong khi đó giá vốn hàng bán vẫn duy trì ở mức cao, chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu. Bên cạnh đó, mặc dù chi phí tài chính giảm nhưng mức giảm này không đủ bù đắp cho sự sụt giảm của lợi nhuận gộp và doanh thu tài chính.

Mặc dù kết quả lợi nhuận trong năm 2025 chưa đạt kỳ vọng, nhưng những nỗ lực trong việc ổn định hoạt động, các giải pháp điều hành linh hoạt và thận trọng đã góp phần giúp Công ty duy trì hoạt động ổn định. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, từng bước cải thiện hiệu quả hoạt động trong các năm tiếp theo.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Vũ Tuấn Phương	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT	5.519.060	19,99%
2	Ông Vũ Hoàng Nam	Phó Tổng Giám đốc	0	0%

3	Bà Trần Thị Khánh Linh	Kế toán trưởng	0	0%
---	------------------------	----------------	---	----

Lý lịch ban điều hành Công ty*** Ông Vũ Tuấn Phương**

- Năm sinh: 1976
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ tài chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
2000 - 03/2003	Công ty bảo hiểm PJICO	Nhân viên
2003 - 03/2008	Công ty Vạn Tường	Giám đốc chi nhánh
04/2008 - 2013	Công ty Bảo hiểm MIC	Phó Tổng Giám đốc
11/2010 - 11/2017	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đức Vượng	Giám đốc
2013 - 11/2017	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Phó Giám đốc
12/2017 - 03/2020	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Giám đốc
05/2015 - 03/2020	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Chủ tịch HĐQT
04/2020 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT

*** Ông Vũ Hoàng Nam**

- Năm sinh: 1978
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
09/2009 - 08/2019	Công ty Vạn Tường - Quận khu 5	Giám đốc

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
09/2019 – 03/2020	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Phó Giám đốc
04/2020 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Phó Tổng Giám đốc
05/2020 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Người được ủy quyền CBTT

*** Bà Trần Thị Khánh Linh**

- Năm sinh: 1998
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2020 - 06/2021	Công ty CP Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Nhân viên kế toán
07/2021 - nay	Công ty CP Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng	Kế toán trưởng

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm 2025, Công ty không có thay đổi nhân sự Ban điều hành.

2.3. Số lượng cán bộ, công nhân viên

STT	Phân loại lao động	31/12/2025	Tỷ lệ
I	Phân loại theo trình độ lao động	79	100%
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	10	12,7%
2	Trình độ Cao đẳng	08	10,1%
3	Trình độ Trung cấp, công nhân kỹ thuật	09	11,4%
4	Lao động phổ thông	52	65,8%
II	Phân theo thời hạn HĐLĐ	79	100%

1	Lao động thường xuyên	79	100%
2	Lao động thời vụ	0	0%
III	Phân theo giới tính	79	100%
1	Nam	52	65,8%
2	Nữ	27	34,2%

Mức lương bình quân của người lao động SVD qua các năm

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Mức lương bình quân/người/tháng (đồng)	8.000.000	8.000.000	8.000.000	8.300.000

2.4. Chính sách với người lao động

❖ **Chế độ làm việc:**

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc không quá 08 giờ/ngày, 48 giờ trong tuần. Tùy theo điều kiện, khối lượng công việc và khả năng thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức thực hiện chế độ làm việc 40 giờ trong tuần (05 ngày) nghỉ thứ 7, chủ nhật. Trường hợp phải làm thêm giờ do yêu cầu của sản xuất kinh doanh không quá 04 giờ trong một ngày và 200 giờ trong một năm.
- Nghỉ phép, nghỉ Lễ, Tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty được nghỉ Lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản theo quy định của Bộ Luật lao động, cụ thể:
 - + Nghỉ phép năm 12 ngày đối với người làm công việc trong điều kiện bình thường.
 - + Nghỉ phép năm 14 ngày đối với người làm công việc trong điều kiện đặc biệt nặng nhọc độc hại.
 - + Số ngày nghỉ phép được tăng theo thâm niên làm việc tại Công ty, cứ đủ 05 năm được nghỉ thêm 01 ngày, có đủ 30 năm trở lên được nghỉ thêm 06 ngày.
 - + Nghỉ Tết dương lịch 01 ngày; nghỉ Tết âm lịch 05 ngày; nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương 01 ngày; nghỉ lễ 30/4 01 ngày; nghỉ ngày Quốc tế lao động 01 ngày; nghỉ Quốc khánh 02 ngày.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Những CBCNV do yêu cầu công việc phải đi công

tác xa sẽ được hưởng phụ cấp công tác phí và thanh toán các khoản phí đi lại, ăn ở theo quy định của pháp luật.

❖ **Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**

Công ty có xây dựng một Quy chế đào tạo được công bố công khai tới toàn bộ CBCNV trong Công ty. Quy chế đào tạo được xây dựng phù hợp theo các yêu cầu của công việc. Việc tuyển dụng lao động đảm bảo công khai, công bằng theo quy định của Nhà nước. Tùy theo đặc điểm, điều kiện xã hội, yêu cầu sản xuất của Công ty trong từng thời kỳ, khi cần đối lao động thiếu nghề nào Công ty sẽ tuyển dụng nghề đó.

❖ **Chính sách lương và thưởng:**

CBCNV của Công ty được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tùy cương vị công tác mà CBCNV Công ty còn nhận được phụ cấp liên quan. Việc trả lương của Công ty được thực hiện theo nguyên tắc phân phối theo lao động, làm việc gì, giữ chức vụ gì thì trả lương theo công việc, chức vụ đó. Công ty luôn đảm bảo trả lương thỏa đáng (không hạn chế mức tối đa) đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật và đóng góp nhiều cho đơn vị, nhằm tạo động lực khuyến khích, động viên CBCNV không ngừng phấn đấu tăng năng suất lao động, chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc trả lương, thưởng luôn đảm bảo dân chủ, công khai.

❖ **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

- Đảm bảo môi trường làm việc an toàn, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, thường xuyên kiểm tra và giám sát công tác an toàn trong sản xuất.
- Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Tổ chức nhà ăn tập thể đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Tình hình đầu tư

Trong năm 2025, Công ty không có phát sinh các khoản đầu tư mới, ổn định hoạt động, tập trung khai thác hiệu quả các tài sản hiện có.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng tài sản	331.745.431.338	353.948.658.440	-6,27%

Doanh thu thuần	317.200.853.038	342.459.873.057	-7,38%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.271.463.415	13.913.981.289	-90,86%
Lợi nhuận khác	11.274.099	-59.897.558	+118,82%
Lợi nhuận trước thuế	1.282.737.514	13.854.083.731	-90,74%
Lợi nhuận sau thuế	1.282.737.514	13.594.782.332	-90,56%

(Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

4.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,76	1,52
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,94	0,95
2. Cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	21,3	26,6
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	27,1	36,3
3. Năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	vòng	5,70	5,28
+ Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,93	0,91
4. Khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,40	3,97
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,49	5,23
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,39	3,84
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,40	4,06

(Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

5. Cơ cấu cổ đông

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 27.605.908 cổ phần phổ thông

Trong đó:

+ Số lượng cổ phần chuyên nhượng tự do là: 27.605.558 cổ phần

+ Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 350 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông

➤ Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2025:

	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
- Cổ đông trong nước	27.567.730	99,86%
+ Cổ đông tổ chức	2.777	0,01%
+ Cổ đông cá nhân	27.564.953	99,85%
- Cổ đông nước ngoài	38.178	0,14%
+ Cổ đông tổ chức	3.583	0,01%
+ Cổ đông cá nhân	34.595	0,13%
Tổng cộng	27.605.908	100%

➤ Cổ đông lớn

Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Ông Vũ Tuấn Phương	5.519.060	19,99%
Ông Huỳnh Văn Quảng	4.169.206	15,10%

Ghi chú: Theo danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng 31/12/2025 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Các đợt tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu kể từ khi thành lập:

- 04/2013: Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng chính thức được thành lập theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0600986828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp với vốn điều lệ là 05 tỷ đồng.
- 04/2018: Công ty phát hành thành công 300.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ từ 5 tỷ đồng lên 35 tỷ đồng.
- 03/2019: Công ty đã phát hành thành công 170.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 52 tỷ đồng.
- 12/2019: Công ty đã phát hành thành công 770.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ từ 52 tỷ đồng lên 129 tỷ đồng.

- 02/2022: Ngày 14/02/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận số 20/GCN-UBCK cho phép SVD chào bán ra công chúng 12.900.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 129 tỷ đồng lên 258 tỷ đồng.
- 11/2022: Phát hành thành công 1.805.908 cổ phiếu trả cổ tức, tăng vốn điều lệ từ 258 tỷ đồng lên 276,06 tỷ đồng.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Công ty luôn quan tâm việc phát triển kinh doanh gắn liền với việc bảo vệ môi trường. Công ty đã đầu tư và duy trì vận hành các hệ thống xử lý nước thải, thu gom và phân loại chất thải rắn, đồng thời thực hiện các biện pháp giảm thiểu phát thải ra môi trường. Chất thải nguy hại được thu gom, lưu trữ và bàn giao cho các đơn vị có chức năng xử lý theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho người lao động, tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu, năng lượng và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm bao gồm:
 - + Nguyên vật liệu chính (bông): 5.682 tấn
 - + Nguyên vật liệu phụ (bao, túi, ống):
 - ✓ Bao: 105.300 chiếc
 - ✓ Ống: 1.685.000 chiếc
 - ✓ Túi: 8.430 kg
- Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
 - Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Máy móc, máy phát điện, hệ thống chiếu sáng, quạt, thiết bị điện sinh hoạt, máy móc, điều hòa không khí...
 - Năng lượng tiêu thụ gián tiếp: Nước sinh hoạt...
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.4. Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của hoạt động kinh doanh trong năm)

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
 - * Nguồn cung cấp nước: Công ty TNHH 27-7 Tiên Phong
 - * Lượng nước sử dụng trong năm: 3.019 m³
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Như đã nêu tại mục II phần 2.4

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn cam kết hoạt động vì sự phát triển của cộng đồng nhằm duy trì sự phát triển bền vững và tạo ra tác động tổng thể tích cực đến cộng đồng địa phương. Người lao động tại Công ty được làm việc trong một môi trường an toàn, khỏe mạnh, có cơ hội phát triển. Không chỉ xây dựng môi trường lao động lành mạnh, Công ty còn luôn kịp thời thăm hỏi những lao động bị ốm đau, mắc bệnh hiểm nghèo; động viên, ủng hộ, giúp đỡ các công nhân, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, người lao động luôn yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty, cùng nhau đoàn kết phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng/giảm
1	Tổng tài sản	331.745.431.338	353.948.658.440	-6,27%
2	Vốn chủ sở hữu	261.011.790.815	259.729.053.301	0,49%
3	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	317.200.853.038	342.459.873.057	-7,38%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.282.737.514	13.854.083.731	-90,74%
5	Lợi nhuận sau thuế	1.282.737.514	13.594.782.332	-90,56%

(Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán)

Năm 2025, Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch kinh doanh theo hướng thận trọng, tập trung vào việc duy trì thị phần, ổn định sản xuất và kiểm soát rủi ro... Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn chịu sự ảnh hưởng của bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động, doanh thu thuần đạt 317,2 tỷ đồng, giảm 7,38% so với năm 2024, đạt 104% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 1,28 tỷ đồng, giảm mạnh 90,56% so với năm 2024, đạt 64,1% so với kế hoạch.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc không đạt kế hoạch lợi nhuận xuất phát từ các yếu tố khách quan và chủ quan. Về nguyên nhân khách quan: nhu cầu thị trường tiêu thụ suy giảm, giá bán chịu áp lực cạnh tranh trong khi chi phí nguyên vật liệu và các yếu tố đầu vào vẫn ở mức cao, làm cho biên lợi nhuận bị thu hẹp. Bên cạnh đó, doanh thu hoạt động tài chính giảm mạnh do không phát sinh các khoản thu bất thường như năm trước. Về nguyên nhân chủ quan: việc dự báo thị trường và xây dựng kế hoạch lợi nhuận chưa lường hết các biến động bất lợi; Bộ máy vận hành, chi phí nhân sự và chi phí tuân thủ trong hoạt động sản xuất – kinh doanh gặp nhiều thách thức.

Trước kết quả trên, Ban Tổng Giám đốc nhận thức rõ trách nhiệm trong việc chưa hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Tổng giám đốc đã và đang triển khai các giải pháp nhằm khắc phục, như rà soát tối ưu chi phí sản xuất – quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, điều chỉnh cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng biên lợi nhuận, đồng thời tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro nhằm nâng cao chất lượng lập kế hoạch và cải thiện kết quả kinh doanh trong thời gian tới.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, chăm lo sức khỏe và duy trì công việc ổn định cho người lao động.

+ Tăng cường công tác quản lý chi phí, từng bước tối ưu hóa quy trình sản xuất và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

+ Tập trung chăm sóc khách hàng tốt nhất, gia tăng số lượng khách hàng mới, giữ chân được khách hàng cũ.

+ Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp đối với từng mặt hàng, từng thị trường, từng giai đoạn.

2. Tình hình tài chính

▪ Tình hình tài sản

Tính đến 31/12/2025, tổng tài sản của công ty đạt 331,75 tỷ đồng, giảm 22,20 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn là 124,59 tỷ đồng, giảm 6 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ giảm 4,61% so với năm 2024.

- Tài sản dài hạn là 207,16 tỷ đồng, giảm 16,19 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ giảm 7,25% so với năm 2024.

▪ **Tình hình nợ phải trả**

Nợ phải trả tính đến thời điểm 31/12/2025 là 70,73 tỷ đồng, giảm 23,49 tỷ đồng so với đầu năm 2025, tương ứng tỷ lệ giảm 24,93%. Công ty không còn ghi nhận khoản nợ dài hạn do Công ty đã chủ động trả trước các khoản vay, góp phần giảm đáng kể áp lực tài chính và giảm chi phí tài chính cho doanh nghiệp.

Công ty đã quản lý tốt các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm, việc sử dụng vốn vay được thực hiện theo hướng thận trọng, góp phần duy trì dòng tiền ổn định và hỗ trợ hoạt động sản xuất trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục rà soát và điều chỉnh cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận, phù hợp với quy mô và tình hình hoạt động thực tế. Các chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban được phân định rõ ràng hơn, góp phần nâng cao tính chủ động và trách nhiệm trong công việc.

Bên cạnh đó, Công ty chú trọng hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ, tăng cường kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả quản lý. Các quy trình, quy chế nội bộ được rà soát, cập nhật theo hướng chặt chẽ và phù hợp với yêu cầu vận hành, đặc biệt trong công tác quản lý chi phí, quản lý công nợ và sử dụng vốn.

Trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều thách thức, Công ty cũng triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, tăng cường công tác kiểm soát chi phí, tối ưu nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động. Đồng thời, chính sách nhân sự được điều chỉnh theo hướng phù hợp, đảm bảo duy trì đội ngũ lao động ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Qua đó tạo cơ sở để từng bước cải thiện hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh chính của công ty ổn định.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của CBCNV và đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị, sản xuất và kinh doanh nhằm tối ưu chi phí và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Kiểm soát tiết kiệm chi phí quản lý, chi phí sản xuất chung của từng công đoạn để giảm giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh để có nhiều đơn đặt hàng, tăng doanh thu.

- Tăng cường quản trị rủi ro, quản trị tài chính và kiểm soát nội bộ để đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững.

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Kế hoạch năm 2026	
		Giá trị	% tăng giảm so với thực hiện năm 2025
Vốn điều lệ	276.059.080.000	276.059.080.000	0
Doanh thu thuần	317.200.853.038	300.000.000.000	-5,4%
Lợi nhuận sau thuế	1.282.737.514	1.200.000.000	-6,5%

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, ý kiến của kiểm toán là chấp nhận toàn phần nên không có giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện kiểm soát chất thải và đầu tư cải tiến hệ thống xử lý nước thải, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường xung quanh. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong toàn thể cán bộ, công nhân viên thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo nội bộ.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động, duy trì các chính sách đảm bảo quyền lợi cho người lao động, bao gồm chế độ tiền lương, bảo hiểm và an toàn lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động cộng đồng, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương nơi Công ty hoạt động, đồng thời xây dựng mối quan hệ hợp tác hài hòa, bền vững với cộng đồng và các bên liên quan.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Trước bối cảnh nhiều biến động từ tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, Hội đồng quản trị đánh giá rằng Công ty đã nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đồng thời triển khai linh hoạt các giải pháp điều hành nhằm nâng cao khả năng thích ứng với diễn biến thị trường

Đồng thời, Công ty cũng luôn chú trọng thực hiện đầy đủ các trách nhiệm về môi trường và xã hội, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan, duy trì môi trường làm việc ổn định, văn minh, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động.

2. Đánh giá của Hội Đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng điều hành, tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng, kế hoạch và nghị quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua.

Hội đồng quản trị ghi nhận tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực và vai trò của Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động và thực hiện các nghĩa vụ đối với cổ đông, người lao động và các bên liên quan.

Định kỳ, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động theo dõi tình hình, kịp thời phát hiện những bất cập, khó khăn để đưa ra hướng giải quyết nhằm duy trì hoạt động ổn định và kiểm soát rủi ro.

Hội đồng quản trị đề nghị ban Tổng Giám đốc tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường kiểm soát chi phí và triển khai các giải pháp quyết liệt hơn nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh trong thời gian tới.

3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT

- Trực tiếp giám sát và chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thực hiện các kế hoạch kinh doanh năm 2026 trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao; Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty; Đồng thời cũng chỉ đạo Tổng Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

- Song hành với Ban Tổng Giám đốc trong việc xác định các cơ hội mở rộng kinh doanh và hoạch định chiến lược kinh doanh bền vững cho Công ty.

- Hoạch định chiến lược và chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân sự.

- Giám sát tình hình quản lý chi phí, hiệu quả hoạt động của Ban điều hành.

- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo cung cấp đầy đủ các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát; Tôn trọng tư cách khách quan, độc lập của Ban kiểm soát. HĐQT tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; Giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban kiểm soát.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

1. Bà Lê Thị Vân Anh	Chủ tịch HĐQT
2. Ông Vũ Tuấn Phương	Thành viên HĐQT
3. Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Đơn	Thành viên HĐQT
5. Ông Hà Quang Tuấn	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 15/12/2025)
6. Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 15/12/2025)

b) Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Hoạt động của HĐQT năm 2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Lê Thị Vân Anh	Chủ tịch HĐQT	10/10	100%	
2	Ông Vũ Tuấn Phương	Thành viên HĐQT	10/10	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT độc lập	10/10	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Đơn	Thành viên HĐQT không điều hành	10/10	100%	
5	Ông Hà Quang Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	0/10	0%	Bổ nhiệm ngày 15/12/2025
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT không điều hành	10/10	100%	Miễn nhiệm ngày 15/12/2025

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2025

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT-VĐ	17/03/2025	Thông qua miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT-VĐ	01/04/2025	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT-VĐ	21/04/2025	Thông qua việc Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT-VĐ	29/04/2025	Thông qua việc Chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT-VĐ	29/05/2025	Thông qua Nội dung và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT-VĐ	26/06/2025	Thông qua Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng nhiệm kỳ 2025-2030	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT-VĐ	30/06/2025	Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2025	100%
8	07A/2025/NQ-HĐQT-VĐ	07/07/2025	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm và định hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2025	100%

9	08/2025/NQ-HĐQT-VĐ	20/10/2025	Thông qua việc Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2025	100%
10	09/2025/NQ-HĐQT-VĐ	20/11/2025	Thông qua Nội dung và tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025	100%

c) Đánh giá chung hoạt động của HĐQT năm 2025

Năm 2025, HĐQT đã có nhiều nỗ lực, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra, cụ thể:

- HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp cũng như số lượng thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp;
- HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình, đảm bảo tối đa quyền lợi của cổ đông;
- HĐQT giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT định hướng và giám sát triển khai các kế hoạch của Công ty cũng như quản lý rủi ro, giám sát, cải thiện quy trình nghiệp vụ kinh doanh.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Năm 2025, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện tốt nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo tính khách quan, vô tư, hướng tới mục tiêu chung và lợi ích của toàn Công ty.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS (bổ nhiệm ngày 15/12/2025)	Cử nhân kinh tế
2	Bà Đoàn Thị Vui	Trưởng BKS (miễn nhiệm ngày 15/12/2025)	Cử nhân kế toán
3	Bà Phạm Thị Phụng	Thành viên BKS	Cử nhân kế toán
4	Ông Bùi Đình Tiệp	Thành viên BKS	Cử nhân kinh tế

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế toán và các văn bản pháp quy có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động và Nghị quyết Đại hội cổ đông trong năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện các Quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót, và kiến nghị các giải pháp khắc phục;
- Kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; Đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính, Giám sát Ban điều hành Công ty thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát	Chức vụ	Lương và thưởng
Bà Lê Thị Vân Anh	Chủ tịch HĐQT	142.000.000
Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT	-
Ông Hà Quang Tuấn	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 15/12/2025)	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 15/12/2025)	95.557.700
Ông Nguyễn Văn Đơn	Thành viên HĐQT	114.276.100
Ông Vũ Tuấn Phương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	462.000.000
Ông Vũ Hoàng Nam	Phó Tổng giám đốc	206.000.000
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS (bổ nhiệm ngày 15/12/2025)	-
Bà Đoàn Thị Vui	Trưởng BKS (miễn nhiệm ngày	24.519.200

	15/12/2025)	
Bà Phạm Thị Phương	Thành viên BKS	-
Ông Bùi Đình Tiễn	Thành viên BKS	97.999.800

3.2 Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ theo quy định

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC. Theo ý kiến kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Vũ Đăng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán và đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 31/03/2026 tại đường dẫn <https://vudang.vn/>

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK;
- Website Công ty;
- Lưu: VT

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



VŨ TUẤN PHƯƠNG